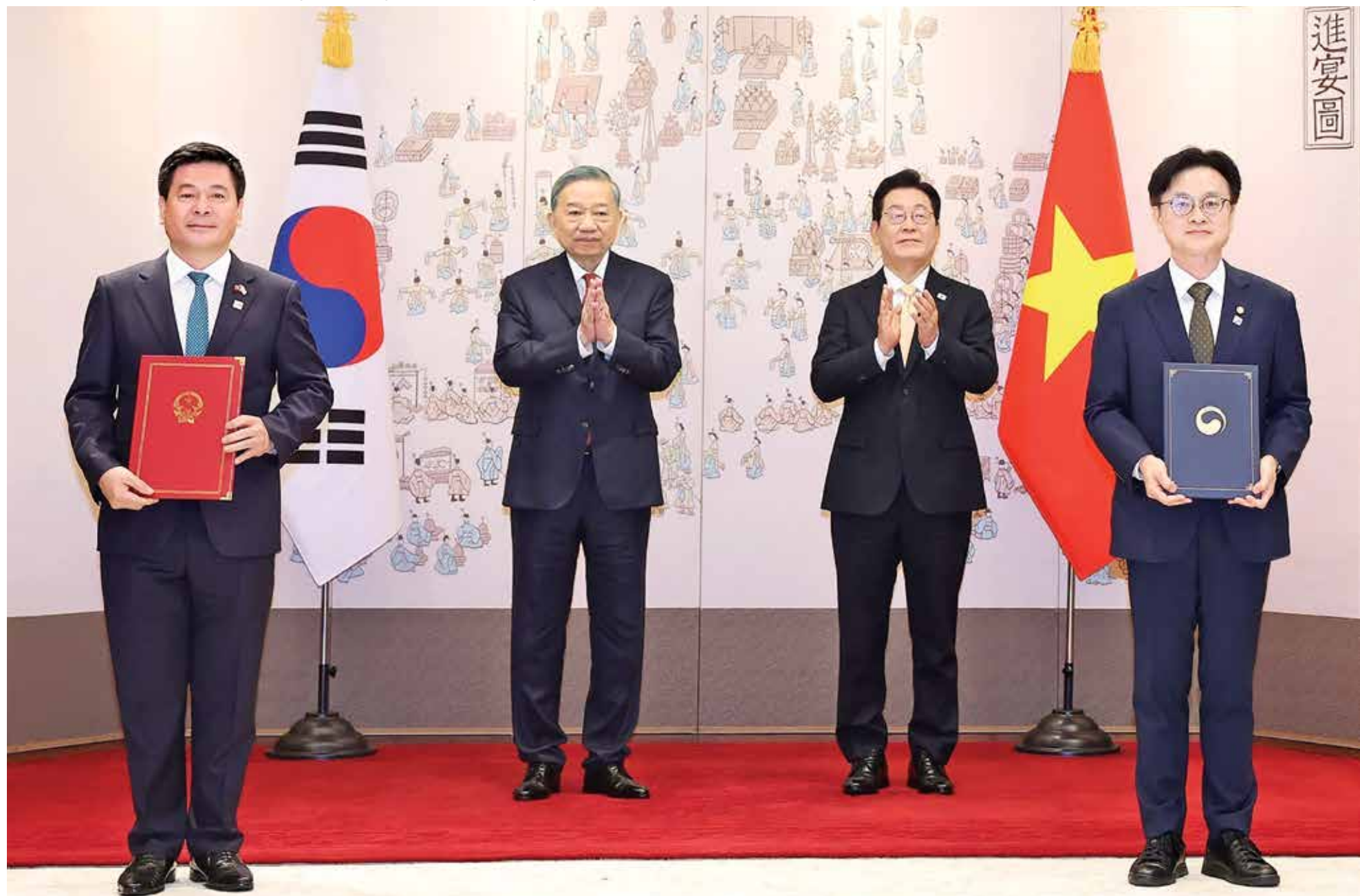


Từ chuyến thăm của Tổng Bí thư nghĩ về trụ cột Công Thương trong giấc mơ sông Hồng

Hàn Quốc có nhiều điểm tương đồng giống Việt Nam, đã rũ bùn đứng dậy trong đống đổ nát của chiến tranh, gợi mở cho chúng ta những bài học hôm nay.

► ĐẠI BÀNG

Trang 2-3



Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung chứng kiến lễ trao Bản ghi nhớ tăng cường hợp tác năng lượng tái tạo giữa Bộ Công Thương Việt Nam và Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc
Ảnh: TTXVN

■ BỘ TRƯỞNG NGUYỄN HỒNG DIỄN
LÀM VIỆC VỚI BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI,
CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG HÀN QUỐC

Thúc đẩy hợp tác thương mại, công nghiệp

Trang 4

Bộ Công Thương chỉ đạo cấp điện an toàn cho giai đoạn 2025-2030

Trang 5

Đề xuất chính sách đột phá cho công nghệ chiến lược

Trang 10



Đưa Nghị quyết 68 thành lực đẩy “khoản 10”

► QUANG LỘC

Cách đây gần 40 năm, Nghị quyết số 10-NQ/TW (ngày 5/4/1988) của Bộ Chính trị (khoá VI) về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp ở nước ta đã thực sự thổi luồng gió mới vào ngành nông nghiệp. Nghị quyết lịch sử này nhanh chóng làm chuyển biến căn bản tình hình khi Việt Nam từ một nước thiếu đói triền miên trở thành nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới, trong khi vẫn bảo đảm an ninh lương thực trong nước.

Nghị quyết 10 và Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về phát triển kinh tế tư nhân tuy có khác nhau về bối cảnh lịch sử thực hiện nhưng đều có điểm chung là coi trọng vai trò của thể chế; coi thể chế như động lực, nguồn lực đặc biệt quan trọng trong phát triển. Đặc biệt ở Nghị quyết 68, Đảng ta đã coi kinh tế tư nhân ở vị thế động lực phát triển quan trọng nhất của nền kinh tế, làm cơ sở tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Xem tiếp trang 7

Từ chuyên thăm CỦA TỔNG BÍ THƯ NGHĨ VỀ TRỤ CỘT CÔNG THƯƠNG trong giấc mơ sông Hồng

➤ ĐẠI BÀNG

Hàn Quốc có nhiều điểm tương đồng giống Việt Nam, đã rù bùn đung dậu trong đống đổ nát của chiến tranh, gợi mở cho chúng ta những bài học hôm nay.

Thời điểm vàng

Ba thập kỷ qua, Việt Nam - Hàn Quốc đã kiến tạo mối quan hệ hợp tác hiếm có về tốc độ và chiều sâu. Từ mốc thiết lập ngoại giao năm 1992, kim ngạch thương mại song phương đã tăng hơn 160 lần, Hàn Quốc trở thành nhà đầu tư số một và đối tác thương mại lớn thứ ba của Việt Nam.

Chuyến thăm chính thức Hàn Quốc của Tổng Bí thư Tô Lâm và phu nhân với tư cách Quốc khách đầu tiên của chính quyền mới, thể hiện sự coi trọng của lãnh đạo cấp cao hai nước với quan hệ song phương. Chuyến thăm không chỉ là sự kiện ngoại giao, mà là thời khắc định hướng 30 năm tiếp theo. Đây là thời điểm vàng để Việt Nam học hỏi mô hình phát triển Hàn Quốc, tránh bẫy thu nhập trung bình, tiến tới mục tiêu nước thu nhập cao vào giữa thế kỷ XXI với kỷ nguyên vươn mình của dân tộc mà Tổng Bí thư Tô Lâm khởi xướng.

Tinh thần ấy thể hiện rất rõ khi Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn trả lời phỏng vấn báo chí Hàn Quốc đã nhấn mạnh, chuyến thăm Hàn

Vai trò Hàn Quốc trong kinh tế Việt Nam rất rõ trong bảng số liệu tóm tắt dưới đây:

CÁC CHỈ SỐ HỢP TÁC CHỦ CHỐT NĂM 2024	
Chỉ tiêu	Giá trị
FDI lũy kế từ Hàn Quốc	~92 tỷ USD
Số dự án FDI	>10.000
Kim ngạch thương mại song phương	76 tỷ USD
Xuất khẩu Việt Nam sang Hàn Quốc	~21 tỷ USD
Nhập khẩu từ Hàn Quốc	~55 tỷ USD
ODA cam kết 2021-2025	~2,5 tỷ USD

Nguồn: Bộ Tài chính Việt Nam, KOTRA Hàn Quốc



Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung gặp gỡ báo chí sau hội đàm

Ảnh: TTXVN

Quốc của Tổng Bí thư lần này là sự khẳng định mạnh mẽ quyết tâm của Việt Nam trong việc làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc. Với mong muốn tin cậy chính trị cao hơn, phối hợp chiến lược chặt chẽ hơn, hợp tác thực chất toàn diện hơn và tình cảm hữu nghị giữa người dân hai nước gắn bó hơn.

Đây cũng là dịp quan trọng để Lãnh đạo cao nhất của hai nước trao đổi toàn diện về những biện pháp lớn, xác định ưu tiên và mở ra những hướng hợp tác mới trong các lĩnh vực để tiếp tục đưa quan hệ Việt - Hàn tiến vững, tiến xa trong kỷ nguyên phát triển mới...

Theo Phó Thủ tướng, hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư luôn

là một trong những trụ cột quan trọng trong quan hệ hai nước, là nguồn động lực chính thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt của cả Việt Nam và Hàn Quốc.

Nhìn lại bức tranh hợp tác có thể thấy rất rõ, quan hệ Việt - Hàn đã “đủ độ chín” để chuyển từ hợp tác theo dự án sang hợp tác chiến lược toàn diện, đồng kiến tạo giá trị và công nghệ, thay vì chỉ là dòng vốn - dòng hàng. Nếu bỏ lỡ, ta sẽ bị khóa chặt ở vị trí “công xưởng phụ” thay vì trung tâm sáng tạo.

Có thể kể ra các lĩnh vực hợp tác trụ cột: Công nghiệp chế biến - chế tạo: Samsung, LG, Hyundai, POSCO... xây cụm công nghiệp lớn. Thương mại hàng hóa: Việt Nam xuất khẩu điện thoại, dệt may, thủy sản; nhập khẩu linh kiện, máy móc. Năng lượng - hạ tầng: Dự án LNG, điện gió ngoài khơi, cảng nước sâu, metro. Khoa học - công nghệ: R&D, startup, đào tạo nhân lực.

Tuy nhiên, quan hệ hiện nay chủ yếu nghiêng về FDI và xuất khẩu gia công. Thách thức là làm sao dịch chuyển lên nấc thang giá trị cao hơn, để không phụ thuộc vào vài tập đoàn lớn.

Bài học từ giấc mơ sông Hàn

Giấc mơ sông Hàn - Hangang-ui Gijeok/Miracle on the Han River là cách gọi quá trình tăng trưởng kinh tế thần kỳ của Hàn Quốc. Tên gọi xuất phát từ hình ảnh thủ đô Seoul nằm bên sông Hàn, nơi tập trung các biểu tượng

hiện đại hóa, công nghiệp hóa và thịnh vượng của Hàn Quốc. Bài học thành công của Hàn Quốc có ý nghĩa rất hay cho Việt Nam hiện nay với 5 trụ cột trong chiến lược công nghiệp - thương mại mà Hàn Quốc từng xác định.

Thứ nhất là công nghiệp hóa hướng xuất khẩu (HCI).

Khởi đầu từ đầu thập niên 1960, Hàn Quốc xác định rõ: Muốn tăng trưởng nhanh, phải sản xuất những gì thế giới cần và sẵn sàng mua. Chính phủ chọn 4 ngành mũi nhọn đầu tiên: Thép, hóa chất, đóng tàu, điện tử và tập trung mọi nguồn lực để biến chúng thành trụ cột xuất khẩu.

Nhà nước cung cấp tín dụng ưu đãi, bảo hộ có thời hạn. Doanh nghiệp (chủ yếu là chaebol) được giao nhiệm vụ chinh phục thị trường toàn cầu. Đây là “cú hích tập trung” mà Việt Nam cần cân nhắc. Phân tán nguồn lực cho quá nhiều ngành sẽ khiến không ngành nào đủ sức vươn lên dẫn dắt.

Thứ hai, Chaebol - Doanh nghiệp quốc gia dẫn dắt.

Các tập đoàn như Samsung, Hyundai, LG, POSCO đóng vai trò “quả đấm thép” đưa sản phẩm Hàn Quốc ra thế giới. Chính phủ không chỉ hỗ trợ, mà còn buộc họ phải cạnh tranh quốc tế, tránh tâm lý “an toàn trong thị trường nội địa”.

Đối lại, các tập đoàn này chịu trách nhiệm tạo việc làm, phát triển công nghiệp hỗ trợ và đào tạo nhân lực. Việt Nam không

thể sao chép mô hình chaebol nguyên bản, nhưng có thể phát triển các “tập đoàn quốc gia” trong một số ngành chiến lược như năng lượng, bán dẫn, công nghệ số - vừa làm trụ cột xuất khẩu, vừa kéo cả chuỗi cung ứng nội địa.

Thứ ba, hệ thống xúc tiến thương mại - đầu tư: KOTRA.

Thành lập từ năm 1962, KOTRA hiện có hơn 130 văn phòng tại 84 quốc gia, đóng vai trò vừa là “đại sứ thương mại”, vừa là “trình sát thị trường” cho doanh nghiệp Hàn Quốc. Đồng thời, cung cấp thông tin tình báo thương mại, kết nối B2B, hỗ trợ pháp lý, đào tạo xuất khẩu.

KOTRA thành công nhờ sự chuyên nghiệp và quyền hạn rộng. Đây là mô hình mà Việt Nam nên phát triển, biến hệ thống thương vụ thành các trung tâm xúc tiến “đa năng” tại thị trường chiến lược, thay vì chỉ dừng ở vai trò hành chính - báo cáo.

Thứ tư, mạng lưới FTA và khu kinh tế tự do (FTZ).

Hàn Quốc sở hữu 18 FTA bao phủ khoảng 70% GDP toàn cầu, giúp hàng hóa họ tiếp cận nhanh và rẻ hơn vào các thị trường lớn. FTZ gắn với cảng biển, sân bay, khu logistics, giúp rút ngắn thời gian thông quan và giảm chi phí xuất khẩu. Việt Nam đã có nhiều FTA nhưng hiệu quả khai thác chưa đồng đều. Bài học từ Hàn Quốc là FTA chỉ thực sự có giá trị khi gắn với năng lực sản xuất và logistics nội địa đủ mạnh.



Tổng Bí thư Tô Lâm hội đàm với Tổng thống Hàn Quốc Lee Jae Myung

Ảnh: Thống Nhất

Thứ năm, đầu tư vào R&D và công nghệ mũi nhọn.

Hàn Quốc chi gần 5% GDP cho R&D - mức cao nhất thế giới, tập trung vào bán dẫn, công nghệ sinh học, AI, pin và năng lượng xanh. Nhà nước hỗ trợ mạnh mẽ qua giảm thuế, tài trợ nghiên cứu và đầu tư hạ tầng công nghệ. Việt Nam khó đạt ngay tỷ lệ này, nhưng việc nâng chi R&D lên $\geq 2\%$ GDP trong thập kỷ tới là khả thi nếu coi đây là ưu tiên chiến lược, thay vì khoản chi "thử nghiệm".

Kết quả, Hàn Quốc đã lập nên "kỳ tích" đến cường quốc với GDP/người: từ ~70 USD (1960) lên >30.000 USD (2023). Xuất khẩu: Từ 55 triệu USD (1962) lên >680 tỷ USD (2022), nằm trong top 7 thế giới. Công nghiệp: Từ nông nghiệp chiếm 40% GDP (1960) xuống <2% (hiện nay), thay bằng công nghiệp chế tạo và dịch vụ. Hạ tầng: Seoul biến đổi hoàn toàn với cầu, đường cao tốc, tàu điện ngầm, khu công nghiệp hiện đại - tất cả bắt nguồn từ ven sông Hàn.

Từ thành công đó, một số chuyên gia kinh tế đề xuất gợi mở chính sách cho Bộ Công Thương Việt Nam một số giải pháp quan trọng.

Một là, đặc biệt quan tâm công nghiệp hóa hướng xuất khẩu (HCI).

Hàn Quốc chọn ngành mũi nhọn (thép, đóng tàu, hóa chất, điện tử), tập trung nguồn lực, bảo hộ có thời hạn, buộc doanh nghiệp cạnh tranh quốc tế. Đây là "nghệ thuật chọn trận đánh" - không dàn trải, mà dồn lực tạo cú hích mà Việt Nam cần quan tâm.

Hai là, tham khảo mô hình Chaebol - Tập đoàn dẫn dắt.

Samsung, Hyundai, LG... là "quả đấm thép" toàn cầu, vừa kéo ngành công nghiệp hỗ trợ, vừa tạo hàng triệu việc làm. Việt Nam cần tạo "tập đoàn quốc gia" ở bán dẫn, năng lượng tái tạo, AI.

Ba là, quan tâm mô hình KOTRA - Hệ thống xúc tiến toàn cầu.

Hơn 130 văn phòng tại 84 quốc gia, vừa là đại sứ thương mại, vừa là tình báo thị trường. Mô hình này giúp Hàn Quốc chủ động mở thị trường, không phụ thuộc hoàn toàn vào FDI.

Bốn là, mạng lưới FTA & FTZ.

18 FTA bao phủ 70% GDP toàn cầu; khu kinh tế tự do gắn với cảng biển, sân bay, logistics. Việt Nam có nhiều FTA tương tự Hàn Quốc nhưng chưa tận dụng tối đa vì logistics yếu.

Năm là, đầu tư cho R&D.

Chi khoảng 5% GDP cho R&D, tập trung công nghệ mũi nhọn. Đây chính là "nhiên liệu" duy trì sức bật liên tục.

Hiện thực hóa giấc mơ sông Hồng

Việt Nam đang ở "điểm" mà Hàn Quốc từng ở cuối thập niên 1980 - giai đoạn chuẩn bị bứt

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên - Trưởng đoàn Bộ Công Thương tháp tùng Tổng Bí thư Tô Lâm thăm chính thức Hàn Quốc. Đi cùng Bộ trưởng có lãnh đạo các Cục, vụ, đơn vị chức năng: Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Cục Điện lực, Cục Công nghiệp, Báo Công Thương.

phá. Khác biệt lớn là Việt Nam hội nhập trong thời đại số, có thể rút ngắn bằng công nghệ và FDI chất lượng cao để lập nên kỳ tích giấc mơ sông Hồng. Đây là "cửa sổ cơ hội" 15 - 20 năm. Nếu chậm, ta sẽ bị khóa ở bẫy thu nhập trung bình.

Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ Bộ Công Thương nhiệm kỳ 2025 - 2030, xin phân tích sâu các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Bộ đề ra, gắn với giấc mơ phát triển công nghiệp - thương mại để đuổi kịp Hàn Quốc:

Thứ nhất, các chỉ tiêu phấn đấu có ý nghĩa chiến lược.

Đại hội đã xác lập những chỉ tiêu cụ thể cho giai đoạn 2025 - 2030: Tỷ trọng công nghiệp đạt khoảng 35% GDP, trong đó công nghiệp chế biến - chế tạo chiếm khoảng 28%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 12 - 12,5%/năm.

Tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa đạt 13,5 - 14,5%/năm; xuất khẩu trong nước tăng 10 - 12%. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 13 - 13,5%/năm. Điện thương phẩm đạt 500 - 558 tỷ kWh, tỷ trọng năng lượng tái tạo chiếm khoảng 30%; tiết kiệm năng lượng 5 - 7%, tiêu hao

năng lượng giảm 1 - 1,5% GDP... So với mô hình Hàn Quốc những giải pháp trên đều rất phù hợp.

Việc tăng tỷ trọng công nghiệp & IIP tăng mạnh đặt nền móng cho công nghiệp Việt Nam tương tự Hàn Quốc trong thập niên 1970 - 1980, với trọng tâm là công nghiệp chế biến - chế tạo vốn là khởi đầu cho xuất khẩu và tích lũy nội lực công nghệ. IIP tăng 12% mỗi năm là dấu hiệu năng lực sản xuất đang được số hóa, tự động hóa và hiện đại hóa - tương đương bước đà để xây dựng các ngành mũi nhọn như điện tử, cơ khí chính xác, năng lượng xanh.

Xuất khẩu tăng trưởng mạnh, đặc biệt doanh nghiệp trong nước với tốc độ 13,5 - 14,5%/năm đặt tham vọng ngang với trình độ tăng trưởng của Hàn Quốc giai đoạn công nghiệp hóa. Trọng tâm vào doanh nghiệp trong nước giúp giảm phụ thuộc FDI, tạo thương hiệu quốc gia - điều mà Hàn Quốc đã làm ngoạn mục.

Tăng trưởng bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng nội địa với tốc độ tăng bình quân khoảng 13% cho thấy Việt Nam không "mãi là xưởng xuất khẩu", mà đang xây dựng thị trường nội địa đủ sức hấp thụ sản phẩm giá trị cao. Hàn Quốc từng phát triển mạnh hệ thống phân phối nội địa trước khi vươn ra thế giới.

Năng lượng và chuyển đổi xanh với 30% năng lượng từ tái tạo là cam kết rõ nét cho phát triển bền vững và giảm phát thải - đảm bảo rằng tăng trưởng không đánh đổi môi trường. Tiết kiệm năng lượng 5 - 7% mỗi năm cho thấy chủ động nâng cao hiệu suất sản xuất - điều Hàn Quốc cũng chú trọng trong mũi nhọn công nghệ.

Để có thể hoàn thành được định hướng phát triển đó, ngành Công Thương có thể lựa chọn một số hướng đột phá dưới đây:

Thứ nhất, chọn 4 - 5 ngành mũi nhọn để "đặt cược" như Hàn Quốc từng làm.

Thứ hai, phát triển 2 - 3 tập đoàn quốc gia trong ngành chiến lược.

Thứ ba, nâng cấp hệ thống thương vụ thành mạng lưới xúc tiến đa năng kiểu KOTRA.

Thứ tư, tối đa hóa FTA bằng trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp.

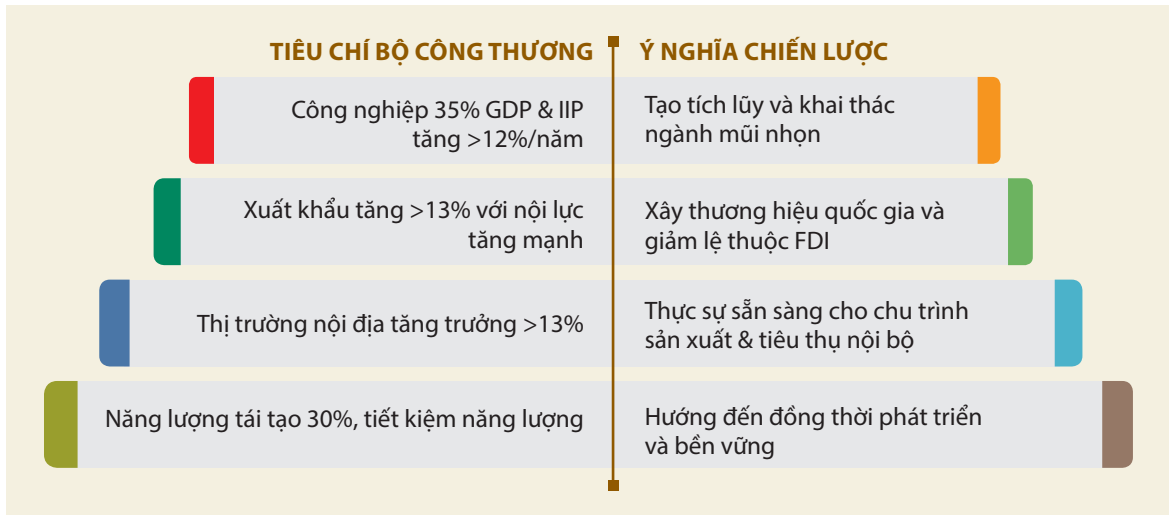
Thứ năm, tăng chi R&D $\geq 2\%$ GDP vào 2030.

Thứ sáu, chính sách công nghiệp số - xanh, học mô hình Korean New Deal.

Thứ bảy, đào tạo nhân lực chất lượng cao qua hợp tác trường - viện - doanh nghiệp Hàn. Đây là "danh sách việc cần làm ngay" trong 3 - 5 năm. Nếu triển khai đồng bộ, Việt Nam sẽ tạo cú nhảy vọt thay vì tiến chậm dần đều.

Hàn Quốc không phải hình mẫu duy nhất, nhưng là tấm gương gần gũi nhất với Việt Nam về xuất phát điểm và khát vọng. Bài học lớn nhất là tầm nhìn dài hạn cùng với quyết tâm chính trị và năng lực thực thi. Nếu hội tụ 3 yếu tố này, Việt Nam hoàn toàn có thể tạo ra "Kỳ tích sông Hồng" trong thế kỷ XXI. ■

Những chỉ tiêu mà Bộ Công Thương đề ra không chỉ phản ánh khát vọng công nghiệp hóa - hiện đại hóa mà còn cho thấy phương pháp tiếp cận chiến lược:



Về lộ trình phát triển của Việt Nam có thể triển khai theo định hướng sau:

- Giai đoạn 2025 - 2030:** Hoàn thiện hạ tầng, logistics. Tập trung 5 ngành mũi nhọn: Bán dẫn, năng lượng tái tạo, vật liệu mới, cơ khí chính xác, hóa chất xanh. Tăng nội địa hóa điện tử, ô tô.
- Giai đoạn 2030 - 2040:** Thương hiệu công nghệ Việt Nam. Xuất khẩu công nghệ cao $\geq 60\%$.
- Giai đoạn 2040 - 2050:** GDP/người ≥ 25.000 USD. Trung tâm công nghệ - thương mại châu Á.

BỘ TRƯỞNG NGUYỄN HỒNG DIÊN LÀM VIỆC VỚI BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI, CÔNG NGHIỆP VÀ NĂNG LƯỢNG HÀN QUỐC

Thúc đẩy hợp tác thương mại, công nghiệp



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên và Bộ trưởng Kim Jungkwan ký kết thỏa thuận hợp tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong phát triển điện hạt nhân

Trong khuôn khổ chuyến công tác tháp tùng Tổng Bí thư Tô Lâm thăm chính thức Hàn Quốc từ ngày 10-13/8, sáng 11/8 (theo giờ địa phương), tại thủ đô Seoul, Hàn Quốc, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên - Trưởng đoàn công tác Bộ Công Thương đã có buổi làm việc với Bộ trưởng Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc Kim Jungkwan.

➤ NGUYỄN MINH từ thủ đô Seoul, Hàn Quốc

5 giải pháp nâng cao thương mại Việt Nam - Hàn Quốc

Mở đầu buổi làm việc, Bộ trưởng Kim Jungkwan đã đánh giá rất cao quan hệ hợp tác thương mại, công nghiệp, năng lượng giữa hai nước Việt Nam - Hàn Quốc thời gian qua. Theo Bộ trưởng Kim Jungkwan, hiện nay, Việt Nam và Hàn Quốc là đối tác thương mại lớn thứ 3 của nhau. Hàn Quốc là nhà đầu tư lớn nhất của Việt Nam với khoảng 10.000 doanh nghiệp Hàn Quốc đang hoạt động, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

Năm 2025 là dấu mốc quan trọng trong quan hệ hợp tác hai bên: Kỷ niệm 10 năm ký kết Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc (AKFTA), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc (VKFTA) và 5 năm ký kết Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)... Chính vì vậy, Bộ trưởng Kim Jungkwan mong muốn, hai nước tận dụng tối đa những tiềm năng, thế mạnh sẵn có để mở rộng hơn nữa các lĩnh vực hợp tác, nâng cao kim ngạch thương mại.

Cũng theo Bộ trưởng Kim Jungkwan, trong bối cảnh thương mại toàn cầu đang gặp nhiều biến động, quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa Việt Nam - Hàn Quốc sẽ hỗ trợ rất lớn cho quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế.

Cảm ơn những chia sẻ từ phía Hàn Quốc, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho biết, năm 2024, kim ngạch thương mại giữa hai

nước đạt 82 tỷ USD, tăng 7,3% so với cùng kỳ. 7 tháng đầu năm thương mại song phương đạt khoảng 50 tỷ USD. Với đà tăng trưởng này, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên tin tưởng hai nước sẽ thực hiện thành công mục tiêu nâng thương mại đạt 150 tỷ USD vào năm 2030.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên thống nhất cao, trong bối cảnh thế giới biến động, thay đổi từng giờ, hai nước Việt Nam và Hàn Quốc cần đẩy mạnh hợp tác, mở rộng sang các lĩnh vực còn nhiều tiềm năng để thắt chặt hơn nữa quan hệ hợp tác.

Để đạt được mục tiêu nâng kim ngạch thương mại hai nước đạt 150 tỷ USD vào năm 2025, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đề nghị:

Thứ nhất, dành mọi nguồn lực thúc đẩy các bên có liên quan triển khai khẩn trương kế hoạch hành động một cách thực chất và hiệu quả như sự hợp tác của hai Bộ.

Thứ hai, tăng cường trao đổi thông tin chính sách mới với các cơ quan Chính phủ Hàn Quốc, đặc biệt là chính sách liên quan đến phòng vệ thương mại, vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch, năng lượng sạch, các ngành sản xuất thân thiện với môi trường...

Thứ ba, thúc đẩy mở cửa thị trường cho các sản phẩm nông sản của hai bên, trước mắt là chanh leo của Việt Nam và kiwi, quýt của Hàn Quốc; sớm xem xét mở cửa thị trường cho quả bơ của Việt Nam.



Toàn cảnh buổi làm việc

Thứ tư, thúc đẩy đầu tư vào hạ tầng logistics, cảng biển, hạ tầng kỹ thuật số, trung tâm logistics thông minh...

Thứ năm, đề nghị Hàn Quốc hỗ trợ Việt Nam triển khai các hoạt động kết nối, xúc tiến đưa hàng Việt Nam hội nhập sâu hơn vào các kênh phân phối của Hàn Quốc: Lotte Mart, Homeplus...

Đưa hàng Việt vào hệ thống phân phối của Hàn Quốc

Đánh giá rất cao những đề xuất của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên, Bộ trưởng Kim Jungkwan cho biết, ông rất ấn tượng với đề xuất thứ năm của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên. Đó chính là kết nối làm sao đưa hàng hóa Việt Nam tiến sâu hơn vào thị trường Hàn Quốc để người dân Hàn Quốc có thể tiếp cận, sử dụng hàng hóa chất lượng cao đến từ Việt Nam. Bộ trưởng Kim Jungkwan cam kết sẽ nỗ lực hết mình để kết nối, đưa nhiều hàng hóa của Việt Nam hơn vào thị trường Hàn Quốc.

Liên quan đến đề xuất hợp tác đầu tư trong lĩnh vực cảng biển, dịch vụ logistics, Bộ trưởng Kim Jungkwan cho rằng, phía Hàn

Cuối buổi làm việc, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên và Bộ trưởng Kim Jungkwan đã ký kết thỏa thuận hợp tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong hợp tác phát triển điện hạt nhân.

Quốc sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ Việt Nam trong những lĩnh vực này. Đồng thời, đề nghị phía Việt Nam tạo điều kiện để doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư vào lĩnh vực đóng tàu, cảng biển...

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh, việc mở cửa thị trường, đưa hàng hóa Việt Nam vào các chuỗi phân phối của Hàn Quốc sẽ góp phần nâng cao kim ngạch thương mại song phương và từng bước cân bằng cán cân thương mại giữa hai nước.

Về đề xuất mở rộng hợp tác trong lĩnh vực đóng tàu và năng lượng, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên hoan nghênh sự tham gia, mở rộng đầu tư của các công ty Hàn Quốc vào các dự án tại Việt Nam. Bộ trưởng nhấn mạnh, việc mở rộng đầu tư của các công ty Hàn Quốc vào các dự án tại Việt Nam phải dựa trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả đầu tư và hài hòa lợi ích, tuân thủ quy định

của pháp luật và bình đẳng với các nhà đầu tư khác.

Chia sẻ với Bộ trưởng Kim Jungkwan về nhu cầu phát triển kinh tế và sử dụng năng lượng của Việt Nam trong giai đoạn sắp tới, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho biết, Việt Nam xác định mục tiêu đến năm 2030 tốc độ tăng trưởng kinh tế cần đạt mức 2 con số trở lên. Để đạt được mục tiêu đó nhu cầu về năng lượng rất lớn, gấp 3 lần công suất hiện nay và gấp 1,5 lần công suất trong Quy hoạch Điện VIII (đã được phê duyệt).

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho rằng, trong giai đoạn tới, Việt Nam dự kiến sẽ chú trọng phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo và các nguồn năng lượng mới, năng lượng sạch như khí thiên nhiên, khí hóa lỏng, điện hạt nhân..., cũng như phát triển công nghệ lưu trữ, truyền tải điện. ■

Tại Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đã chủ trì cuộc họp về tình hình và giải pháp đảm bảo cung cấp điện các tháng còn lại của năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, đặc biệt sau những ngày nắng nóng và phụ tải cao.

➤ THU HƯỜNG

Đảm bảo cung ứng đủ điện trong điều kiện thời tiết cực đoan

Báo cáo tại cuộc họp, ông Nguyễn Đức Ninh - Tổng giám đốc NSMO - cho biết, tình hình thủy văn 2025 thuận lợi, lưu lượng nước về hồ tăng từ tháng 4, thủy điện được khai thác tối ưu, phối hợp huy động thủy điện và nhiệt điện hợp lý.

Đầu tháng 8, nắng nóng diện rộng ở miền Bắc làm phụ tải tăng cao, điện áp lưới giảm, NSMO đã kịp thời áp dụng nhiều giải pháp bảo đảm đủ điện cho sản xuất, kinh doanh và đời sống..

Về phía Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Chủ tịch Đặng Hoàng An cho hay, trong 7 tháng năm 2025, hệ thống điện được vận hành an toàn, ổn định, ngoại trừ một số thời điểm căng thẳng cục bộ khi hệ thống ghi nhận công suất tiêu thụ điện kỷ lục trên toàn quốc.

Riêng miền Bắc, công suất tăng đột biến tới 3.000MW, tương đương mức tăng 11% so với cùng kỳ năm trước. "Xét tổng thể, các nguồn điện đã được huy động tối ưu, đảm bảo hiệu quả kinh tế của hệ thống", Chủ tịch EVN nhấn mạnh.

Để xuất các nhóm giải pháp bảo đảm cung ứng điện trong ngắn hạn và giai đoạn 2025-2027, ông Phạm Nguyên Hùng, Cục trưởng Cục Điện lực cho rằng, cần tăng cường các nguồn điện bảo đảm cung cấp điện cho miền Bắc; đồng thời hoàn thiện quy định của pháp luật; phát triển năng lượng tái tạo, nâng lượng mới; đầu tư xây dựng lưới điện, đặc biệt là lưới điện truyền tải; phát triển các hệ thống lưu trữ điện và vận hành hệ thống điện.

Về trung, dài hạn (giai đoạn 2027-2030), Cục trưởng Cục Điện lực đề xuất các giải pháp cho các nguồn điện lớn, đặc biệt là các nguồn điện LNG; cùng với đó là hoàn thiện thể chế, thúc đẩy triển khai các dự án cũng như giải pháp về đầu tư xây dựng lưới điện và vận hành hệ thống điện.

Tuyệt đối không được chủ quan

Kết luận cuộc họp, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên biểu dương kết quả đảm bảo cung ứng điện trong thời gian qua nhưng yêu cầu các đơn vị không chủ quan, bảo đảm điện an toàn, ổn định, liên tục cho các tháng còn lại năm 2025 và những năm tới, phục vụ



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên chủ trì cuộc họp

Ảnh: Cấn Dũng

Bộ Công Thương chỉ đạo cấp điện an toàn cho giai đoạn 2025 - 2030



Đại diện các đơn vị tham dự cuộc họp

Bộ trưởng yêu cầu rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển điện gió ngoài khơi; đề xuất sửa đổi Luật Điện lực, các nghị định, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai, Luật Đầu tư để thuận lợi triển khai dự án điện; đánh giá việc thực hiện Quy hoạch điện VIII và điều chỉnh khi cần thiết...

sự kiện lớn, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng 8,3 - 8,5% năm 2025 và 2 con số giai đoạn 2026 - 2030.

Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm, quyết liệt và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và của Bộ trưởng Bộ Công Thương về các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trong năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

Để bảo đảm cung cấp điện trong các tháng còn lại của năm 2025,

đặc biệt là trong mùa cao điểm nắng nóng và các sự kiện lớn của đất nước, Bộ trưởng cũng yêu cầu các đơn vị thực hiện 6 nhóm giải pháp cấp bách, cụ thể: Chủ động kế hoạch vận hành, bảo dưỡng toàn hệ thống điện; bảo đảm cung ứng đủ nhiên liệu cho phát điện; tăng cường giám sát thời tiết, thủy văn và phối hợp vận hành hồ chứa; chuẩn bị sẵn các kịch bản, xây dựng và cập nhật những tình huống thay đổi bất thường để chuẩn bị sẵn những kịch bản điều hành và huy động hợp lý các loại

nguồn điện; đơn đốc, thúc đẩy tiến độ thi công và vận hành các công trình điện trọng điểm. Cuối cùng, các đơn vị điện lực tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong mọi lĩnh vực.

Nâng cấp lưới điện là điều kiện tiên quyết

Về nhiệm vụ cho các năm 2026-2030, trước mắt, trong ngắn hạn, Bộ trưởng yêu cầu EVN và các đơn vị thành viên phải đầu tư, nâng cấp đồng bộ hệ thống lưới điện từ truyền tải đến phân phối, ưu tiên các điểm đã xảy ra sự cố quá tải; phối hợp với NSMO rà soát danh mục công trình lưới điện để ưu tiên triển khai, sớm đưa vào vận hành trước tháng 6/2026, bảo đảm khả năng cung ứng điện.

Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ các công trình cấp điện phụ tải, bảo đảm tiến độ theo yêu cầu cũng như khẩn trương đầu tư các nguồn BESS trên lưới điện để đáp ứng phụ tải đỉnh vào cao điểm tối.

"Đây là điều kiện tiên quyết để đảm bảo khả năng cung ứng điện, đặc biệt cho miền Bắc (trước mắt cần triển khai ngay trong giai đoạn 2026 - 2027 khoảng 2.000 - 4.000 MW)", Bộ trưởng nhấn mạnh.

Bộ trưởng cũng đề nghị, sớm triển khai các nguồn linh hoạt nhằm đảm bảo khả năng vận hành ổn định của hệ thống, đặc biệt là khu vực miền Bắc. Tiếp tục khai thác đồng bộ các chương trình Quản lý nhu cầu phụ tải, Chương trình điều chỉnh phụ tải phi thương mại; chủ động tính toán và sớm triển khai lắp đặt các thiết bị để bảo đảm điện áp khi vận hành.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên yêu cầu PetroVietnam, TKV, Đông Bắc và các chủ đầu tư nhiệt điện phối hợp chặt chẽ với NSMO để xây dựng, triển khai kế hoạch bảo đảm nhiên liệu ổn định, đầy đủ; đồng thời rà soát, thực hiện và đề xuất giải pháp bảo đảm tiến độ các dự án nguồn, lưới điện...

Các đơn vị chức năng của Bộ cần tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách phát triển điện lực đồng bộ, nhất là về giá điện, phí truyền tải, điều độ; sớm ban hành cơ chế khuyến khích lưu trữ năng lượng quy mô nhỏ tại hộ gia đình và khu dân cư.■

Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý của đại diện Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ, các ban, bộ, ngành Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Trung ương vào Dự thảo văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ TP. Hà Nội, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Hội nghị đã ghi nhận nhiều ý kiến tâm huyết, trách nhiệm...

➤ HẢI SON



Toàn cảnh hội nghị

Ảnh: Mạnh Quân

GÓP Ý DỰ THẢO VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XVIII ĐẢNG BỘ TP. HÀ NỘI

Ghi nhận nhiều ý kiến tâm huyết, trách nhiệm

Nhiều góp ý tâm huyết, giàu kỳ vọng

Phát biểu khai mạc hội nghị, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Văn Phong cho biết, công tác xây dựng văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ TP. Hà Nội được Thành ủy Hà Nội khởi động từ giữa năm 2024. Đến nay, đã hoàn thiện dự thảo lần thứ tư trên cơ sở tiếp thu ý kiến rộng rãi từ các tổ chức Đảng, nhân dân, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo, các nhà khoa học, chuyên gia và nguyên lãnh đạo thành phố qua nhiều hội nghị, kênh góp ý trực tiếp và trực tuyến.

Việc xây dựng văn kiện Đại hội nhiệm kỳ này có nhiều điểm khác biệt so với các nhiệm kỳ trước. *Thứ nhất*, hiện nay, Hà Nội đã hội tụ đầy đủ căn cứ chính trị, pháp lý giúp định hướng quá trình phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thứ hai, quan điểm xây dựng văn kiện của Đảng bộ ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ làm. Song song với đó, xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án cụ thể có lộ trình, phương thức, nguồn lực đi kèm khắc phục tình trạng chậm trễ trong cụ thể hóa các mục tiêu.

Thứ ba, văn kiện Đại hội không chỉ dùng trong hệ thống chính trị mà cần phải có những tinh thần, hơi thở của cuộc sống, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân, doanh nghiệp, các tổ chức đối với những vấn đề lớn của Thủ đô. Qua đó, thấy được Hà Nội sẽ phát triển thế nào trong 5 - 10 năm tới và các năm tiếp theo.

"*Qua đó, nhân dân thấy được mình thụ hưởng thành quả gì từ sự phát triển của Thủ đô. Quan trọng nhất, từng người dân, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, tổ chức thấy được mình cần tham gia, đóng góp gì cho sự phát triển chung của Thủ đô và đất nước*", Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Văn Phong nhấn mạnh.

Góp ý vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ TP. Hà Nội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội Nguyễn Phương Thủy đánh giá, dự thảo văn kiện được chuẩn bị kỹ lưỡng, kết cấu rõ ràng và đi vào trọng tâm. Tuy nhiên, do giới hạn dung lượng nên nhiều nội dung còn chưa cụ thể. Bà Nguyễn Phương Thủy cho rằng, Hà Nội cần rà soát, xác định các nội dung ưu tiên và thành tựu nổi bật để tiếp tục phát huy, đồng thời chỉ ra những hạn chế để có giải pháp khắc phục. Các chỉ tiêu cần cụ thể, sát thực tiễn, tránh đưa ra các viễn cảnh thiếu tính khả thi.



Phó Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội Nguyễn Phương Thủy góp ý tại hội nghị
Ảnh: Mạnh Quân

Bên cạnh những ý kiến được nêu trực tiếp tại hội nghị lần này, Thành ủy Hà Nội đã nhận được hơn 20 văn bản góp ý từ các cơ quan Trung ương, các tỉnh và thành phố trên cả nước.

Phó Bí thư Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Lê Sỹ Tùng góp ý, để thúc đẩy khoa học, công nghệ, Hà Nội nên tập trung vào các ngành nghề công nghệ mới, có giá trị kinh tế cao như công nghệ bán dẫn, AI, công nghệ tế bào gốc, vi sinh...

Thượng tướng, PGS.TS Nguyễn Văn Thành - Phó Chủ tịch chuyên trách Hội

đồng Lý luận Trung ương - góp ý, dự thảo văn kiện nên đánh giá rõ bối cảnh quốc tế, trong nước đã tác động trực tiếp đến quá trình thực hiện nghị quyết của Đại hội. Mục tiêu của Thủ đô đã rõ, tuy nhiên nên tiếp tục làm rõ hơn những hạn chế, yếu kém liên quan đến phát triển bền vững, từ đó, nêu giải pháp phải có sự kết nối và trách nhiệm của

cộng đồng, các khu vực để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhất là môi trường không khí.

Hướng đến các mục tiêu lớn

Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Nguyễn Văn Phong cho biết, để bảo đảm tiến độ gửi dự thảo văn kiện tới các cơ quan Trung ương và công bố công khai lấy ý kiến nhân dân, thành phố đã lấy mốc thời gian là tháng 6/2025. Tại thời điểm đó, việc sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền 2 cấp chưa được thực hiện. Thành phố đã tiếp tục cập nhật và sẽ bổ sung đánh giá bước đầu về mô hình chính quyền đô thị 2 cấp tại Hà Nội đến hết tháng 7/2025.

Về công tác xây dựng các chỉ tiêu phát triển, Hà Nội đã chủ động nghiên cứu, so sánh với các đô thị lớn trong nước như TP. Hồ Chí Minh, TP. Hải Phòng, TP. Đà Nẵng và các thủ đô, thành phố lớn trong khu vực và trên thế giới như Seoul, Thượng Hải, Bắc Kinh, Bangkok...

Việc so sánh được thực hiện trên cơ sở số liệu của các tổ chức quốc tế uy tín, nhằm bảo đảm tính khách quan, toàn diện. Hà Nội xác định không chỉ cạnh tranh trong nước, mà phải vươn tầm khu vực và quốc tế. Vì vậy, các mục tiêu phát triển đến năm 2030 và 2045 đều đặt trọng tâm ở tầm nhìn khu vực và toàn cầu.

Mục tiêu đến năm 2030, Hà Nội sẽ nâng thu nhập bình quân đầu người lên 12.000-13.000 USD - một chỉ tiêu đầy thách thức, nhất là khi thành phố cần duy trì mức tăng trưởng kinh tế ở ngưỡng khoảng 10,5%. Tuy nhiên, với vai trò trung tâm kinh tế quốc gia, Hà Nội xác định phải nỗ lực, quyết tâm đạt được mục tiêu đề ra. Năm 2025, chỉ tiêu thu ngân sách Trung ương giao cho TP. Hồ Chí Minh là 700.000 tỷ đồng, trong khi Hà Nội đến ngày 1/8 đã thu được khoảng 428.000 tỷ đồng, đạt 83% kế hoạch năm. ■

NGÀNH DA GIÀY

Giải “bài toán” nguồn cung nguyên phụ liệu

> BUI VIỆT

Trung tâm nghiên cứu, phát triển, giao dịch nguyên phụ liệu cho ngành thời trang được kỳ vọng giúp nhiều ngành hàng, trong đó có da giày giải được bài toán đa dạng nguồn cung.

Nhận diện “điểm nghẽn”

Dù có kim ngạch xuất khẩu lớn nhưng ngành da giày vẫn phụ thuộc vào nguồn nguyên, phụ liệu nhập khẩu, trong đó phần lớn là từ Trung Quốc. “Nguyên do, nguyên phụ liệu từ thị trường Trung Quốc sẵn về số lượng, mẫu mã đa dạng và vận chuyển rất thuận lợi với chi phí thấp”, bà Phan Thị Thanh Xuân, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Da giày - Túi xách Việt Nam cho hay.

Bà Xuân cũng cho rằng, để giải quyết “bài toán” thiếu nguyên, phụ liệu sản xuất, ngành da giày có thể có 2 hướng đi gồm: Kêu gọi đầu tư, phát triển sản xuất nguyên phụ liệu trong nước và đa dạng hóa nguồn cung nguyên phụ liệu để đáp ứng quy tắc xuất xứ từ các hiệp định thương mại tự do.

Những năm qua, “bài toán” thu hút đầu tư phát triển sản xuất nguyên, phụ liệu trong nước đã được các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp trong nước nỗ lực triển khai nhưng hiệu quả “chưa tới”. Trước bối cảnh đó, đa dạng hóa nguồn cung nguyên phụ liệu đang được tính đến như một giải pháp “tình thế”, trong khi giải pháp bền vững hơn là phát triển nguồn cung trong nước chưa thực sự phát huy hiệu quả.

Việc đa dạng hóa thị trường cũng không phải dễ, bởi liên quan đến chi phí sản xuất, chủng loại nguyên liệu và số lượng nguồn cung đủ lớn. Do đó, cần có sự nghiên cứu kỹ lưỡng bao gồm cả thị trường và chủng loại sản phẩm.



Ảnh minh họa

Thành lập trung tâm giao dịch nguyên, phụ liệu

Cũng theo bà Xuân, Hiệp hội Da giày - Túi xách Việt Nam, Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam đã đề xuất xây dựng một trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu - phát triển và giao dịch nguyên, phụ liệu phục vụ ngành thời trang.

“Đây là một trong những cái giải pháp để giúp đa dạng hóa thị trường nhập khẩu, đồng thời có thể tập trung nâng cao kỹ năng nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo và tạo ra một thị trường nguyên, phụ liệu đúng nghĩa tại Việt Nam”, bà Xuân nói.

Bà cũng cho rằng, nếu không có “nôm na” là một cái “chợ”, để tất cả các nguồn cung tụ hợp lại, giới thiệu sản phẩm thì các nhà sản xuất, tiêu dùng trong nước cũng sẽ không có đầu mối tiếp cận.

Một vấn đề nữa, Việt Nam đang yếu và thiếu về mặt sản xuất nguyên, phụ liệu, thành lập “chợ” sẽ thu hút được nguồn cung từ khắp nơi trên thế giới, đó cũng là một cách tốt để ngành đa dạng hóa nguồn nguyên liệu đầu vào.

Việc thành lập trung tâm phát triển và giao dịch nguyên, phụ liệu được đánh giá có tiềm năng, bởi Việt Nam đang được ghi nhận là chuỗi cung ứng nguyên phụ

liệu tốt nhất trong khối ASEAN, chỉ sau Trung Quốc. Riêng ngành da giày, tỷ lệ nội địa hóa đạt 50 - 55%, cao hơn nhiều so với Indonesia (khoảng 30%) và Ấn Độ (chủ yếu mạnh về da thuộc).

Nếu tận dụng lợi thế này, Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành nguồn cung thay thế, đáp ứng nhu cầu trong khu vực ASEAN. Điều này đồng nghĩa chuỗi cung ứng không chỉ phục vụ thị trường trong nước, mà còn hướng tới mục tiêu trở thành trung tâm cung ứng cho cả ASEAN. Bởi trừ Trung Quốc, hầu hết các quốc gia sản xuất giày dép đều phải nhập khẩu nguyên phụ liệu. “Nếu chúng ta phát triển chuỗi cung đủ mạnh, Việt Nam sẽ là lựa chọn thay thế quan trọng cho nhiều thị trường”, bà Xuân nhận định.

Với ý tưởng này, bà Xuân bày tỏ mong nhận được sự hỗ trợ từ các thương vụ trong việc kết nối mô hình quốc tế và từ Nhà nước trong việc hoàn thiện chính sách. Đặc biệt, bà kiến nghị các bộ, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng một đề án tổng thể với các cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể. Điều này vừa tạo động lực thúc đẩy trung tâm đi vào hoạt động hiệu quả, vừa thu hút sự tham gia của nhiều ngành, góp phần hình thành chuỗi cung ứng nội địa và tăng tính chủ động cho ngành công nghiệp thời trang Việt Nam. ■

Học trong **MỘT PHÚT**

“Mua” nụ cười

> MINH HẠNH

Có tỷ phú từng nói: Cơ hội luôn ở khắp mọi nơi, mọi lúc, chỉ có điều ai thấy được và nắm bắt mà thôi.

Còn nhà kinh doanh Do Thái có tư duy: Muốn kiếm được nhiều tiền, đối tượng mà nhà kinh doanh hướng tới phải bao gồm cả phụ nữ, bởi có quy luật bất biến: Đàn ông kiếm tiền, phụ nữ tiêu tiền. Nhà kinh doanh cần nắm bắt xu hướng tiêu dùng của phụ nữ, thỏa mãn những gì họ yêu thích, tạo ra những sản phẩm thu hút họ, những hoạt động bán hàng theo trào lưu mà họ quan tâm nhất.

Vậy, ngoài làm đẹp, chăm sóc sức khỏe, ăn uống, thời trang, thì phụ nữ, đặc biệt là các bà nội trợ thích gì, muốn gì trong căn nhà, căn bếp của mình?

Tại Việt Nam, Công ty TNHH Công nghệ sinh học FUWA Biotech đã tìm được một trong những câu trả lời khi biến vỏ quả dưa vút đi thành mặt hàng kiếm tiền tỷ.

Vỏ dưa lâu nay luôn là phế phẩm, chất thải nông sản bỏ đi, nhưng vỏ dưa chính là nguồn nguyên liệu quý giá cho quá trình sản xuất một loại enzyme hữu cơ dùng làm chất tẩy rửa tự nhiên. Sau nhiều năm nghiên cứu, FUWA đã dùng rác thải vỏ dưa để lên men và tạo ra sản phẩm nước rửa chén sinh học giá trị cao. Đến nay, FUWA đã sở hữu nhiều dòng sản phẩm: Nước giặt, nước lau sàn, nước rửa tay, nước vệ sinh bồn cầu, gel và muối rửa chén cho máy, nước rửa thực phẩm, xịt khử mùi...

Mỗi tháng, FUWA tung ra thị trường hơn 40.000 sản phẩm, doanh thu trên 2 tỷ đồng. Hệ thống phân phối của FUWA hiện hữu khắp cả nước với hơn 500 nhà phân phối và đại lý. Ngoài ra, sản phẩm của FUWA đã hiện diện trên Amazon và chinh phục thị trường Mỹ, Trung Quốc, Malaysia.

Thực tế, có một điều chắc chắn: Các bà nội trợ khi thấy căn bếp, căn nhà của mình được vệ sinh sạch sẽ nhẹ nhõm, mỉm cười hài lòng. FUWA đã “mua” được nụ cười đó.



Đưa Nghị quyết 68 thành... (Tiếp theo trang 1)

Tinh thần trên đã được Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh tại buổi làm việc mới đây với Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân. Ở đây, người đứng đầu Chính phủ nhấn mạnh sự cần thiết của việc xây dựng hệ sinh thái để đưa 5 triệu hộ kinh doanh trở thành doanh nghiệp, doanh nghiệp nhỏ trở thành doanh nghiệp lớn. Doanh nghiệp lớn trở thành doanh nghiệp lớn hơn, trở thành doanh nghiệp đa quốc gia tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, phát triển dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...

Các công việc này cần bảo đảm “6 rõ” là rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền; bảo đảm “3 dễ” là dễ theo dõi, dễ thúc đẩy, dễ đánh giá, thông qua việc xây dựng Bộ chỉ số đo lường, giám sát thực thi Nghị quyết 68.

Với ngành Công Thương, lực lượng kinh tế tư nhân trong nước luôn khẳng định vai trò quan trọng đóng góp 41% GDP, chiếm khoảng 30% nguồn thu ngân sách nhà nước và tạo việc làm cho khoảng 85% lực lượng lao động.

Do đó, đòi hỏi cần có các chiến lược toàn diện, bao gồm thay đổi tư duy kinh doanh, hoàn thiện thể chế và môi trường đầu tư, cũng như xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với xu hướng hội nhập và chuyển đổi số.

Các giải pháp cụ thể ở đây cần hướng tới tăng cường hỗ trợ tiếp cận nguồn lực, phát triển nhân lực chất lượng cao và đẩy mạnh đổi mới công nghệ tạo cơ sở để doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ, doanh nghiệp và các bên liên quan sẽ quyết định thành công của các chiến lược này, để Nghị quyết 68 thành công trong kỷ nguyên mới. Q.L



ĐẠM CÀ MAU[®]
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Giai đoạn 2021 - 2025, công tác khuyến công ở Ninh Bình đã thực sự trở thành đòn bẩy quan trọng thúc đẩy công nghiệp nông thôn phát triển theo hướng hiện đại. Đây là nền tảng tốt cho địa phương định hướng triển khai công tác khuyến công trong giai đoạn 2026 - 2030 với nhiều yếu tố mới.

> HẢI LINH

Hoàn thiện chính sách, khơi thông nguồn lực

Theo đánh giá từ Sở Công Thương Ninh Bình, giai đoạn 2021 - 2025, địa phương đã đạt nhiều kết quả trong triển khai công tác khuyến công. Đáng kể nhất, Ninh Bình đã chủ động hoàn thiện hệ thống chính sách khuyến công. Nhiều văn bản, hướng dẫn, quy chế được rà soát, điều chỉnh phù hợp thực tiễn; các kế hoạch khuyến công được triển khai sâu rộng đến từng huyện, thành phố, tới tận cơ sở công nghiệp nông

Động lực xanh cho công nghiệp nông thôn Ninh Bình

thôn. Điều này không chỉ giúp công tác khuyến công “đi đúng hướng”, mà còn tạo niềm tin cho doanh nghiệp, hợp tác xã mạnh dạn đăng ký thụ hưởng chính sách.

Nhờ những chính sách được thiết kế sát sườn, cùng nỗ lực triển khai, kết quả đạt được sau 5 năm của khuyến công Ninh Bình thật sự ấn tượng khi hàng trăm đề án đã được triển khai với nguồn kinh phí hỗ trợ nhiều tỷ đồng. Quan trọng hơn, chính những “vốn môi” này đã thu hút nguồn đối ứng khổng lồ từ các cơ sở công nghiệp nông thôn, chiếm phần lớn tổng vốn thực hiện chương trình.

Đặc biệt, giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh đã triển khai với số lượng lớn đề án ứng dụng máy móc, công nghệ tiên tiến không những giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn nâng suất tăng mạnh, chất lượng sản phẩm ổn định, mà còn giúp tiết kiệm nguyên liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Chương trình còn chú trọng phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu thông qua công



Khuyến công Ninh Bình hỗ trợ nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm

tác tư vấn, thiết kế mẫu mã sản phẩm và bao bì; đào tạo cán bộ làm công tác khuyến công; hỗ trợ tham gia hội chợ, xây dựng gian trưng bày, đăng ký thương hiệu sản phẩm...

Bắt nhịp xu hướng xanh

Từ những kết quả giai đoạn 2021 - 2025, Ninh Bình đã xây dựng chương trình khuyến công giai đoạn 2026 - 2030 với nhiều mục tiêu lớn. Điểm nhấn

Giai đoạn 2026 - 2030, Ninh Bình đã định hướng nhiều nội dung cho công tác khuyến công. Đáng chú ý, các chương trình, hoạt động đều hướng đến mục tiêu phát triển công nghiệp nông thôn xanh, sạch, bền vững.

quan trọng nhất chính là định hướng hỗ trợ công nghiệp nông thôn bắt nhịp xu hướng sản xuất xanh. Các nội dung hỗ trợ trong giai đoạn mới bao gồm: Xây dựng mô hình sản xuất sạch hơn, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải; phát triển cụm công nghiệp xanh, di dời cơ sở sản xuất gây ô nhiễm vào khu quy hoạch; đẩy mạnh sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường.

Ngoài ra, tỉnh đặt mục tiêu hỗ trợ nhiều lượt cơ sở ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, đào tạo nghề cho lao động, tổ chức nâng cao năng lực quản trị cho doanh nghiệp. Những hoạt động này vừa duy trì “sức nóng” cho công tác khuyến công, vừa mở đường cho các doanh nghiệp địa phương tiếp cận chuẩn mực sản xuất mới.

Với những kết quả đạt được, công tác khuyến công đã trở thành bạn đồng hành của doanh nghiệp, hợp tác xã ở Ninh Bình. Giai đoạn 2026 - 2030, nhiệm vụ đặt ra lớn hơn, thách thức nhiều hơn, trong đó xu hướng sản xuất xanh, sản xuất bền vững là vấn đề không nhỏ. Tuy nhiên, với kết quả và nền tảng đạt được, Ninh Bình có đủ cơ sở để tin vào một giai đoạn khuyến công mới hiện đại hơn, xanh hơn và bền vững hơn. ■

GIA LAI

Nâng giá trị cho sản phẩm tiêu biểu

Giai đoạn 2021 - 2025, qua nhiều lần tổ chức bình chọn, Gia Lai có hàng trăm sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp. Sau bình chọn, các sản phẩm đã được hỗ trợ với nhiều hình thức. Điều này một lần nữa phản ánh sự quan tâm, hỗ trợ sát sao của chương trình khuyến công nói chung, ngành Công Thương Gia Lai nói riêng từ việc hoàn thiện hồ sơ, chuẩn hóa quy trình sản xuất đến đào tạo, tư vấn xây dựng thương hiệu.

Ông Phạm Thành Trung - Giám đốc Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại và dịch vụ Vinh Bình Tây Nguyên (đơn vị có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia) - chia sẻ: Có sản phẩm được bình chọn, doanh nghiệp tăng thêm cơ hội hợp tác sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ. Đồng thời, tiếp tục được hỗ trợ đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Qua nhiều năm tổ chức, hoạt động bình chọn được nhận định đã thực sự trở thành “đòn bẩy” giúp các sản phẩm đặc trưng địa phương được tiếp cận kênh quảng bá rộng hơn, thu hút người tiêu dùng và đối tác. Các tiêu chí chấm điểm như: Doanh thu, khả năng đáp ứng thị trường, giá trị văn hóa, thẩm mỹ... đều khuyến khích cơ sở sản xuất cải thiện liên tục để đạt chuẩn.

Những năm qua, công tác khuyến công đã thực hiện tốt vai trò “bà đỡ”, đồng thời là lực đẩy quan trọng giúp nâng cao thương hiệu, giá trị cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

> VIỆT NGÀ

Theo đại diện Sở Công Thương tỉnh Gia Lai, hoạt động bình chọn đã tạo hiệu ứng lan tỏa, giúp các doanh nghiệp công nghiệp nông thôn chủ động và mạnh mẽ trong ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Đó là những thay đổi tích cực để công nghiệp nông thôn Gia Lai phát triển bền vững và đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước, hướng tới xuất khẩu.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, một số địa phương trên địa bàn tỉnh vẫn chưa thật sự quan tâm



Bộ 3 sản phẩm cà phê LAGOME - sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của Gia Lai được yêu thích trên thị trường

đúng mức đến công tác bình chọn, tuyên truyền còn hạn chế, dẫn đến số lượng cơ sở tham gia chưa nhiều và đa dạng. Bên cạnh đó, nhiều sản phẩm vẫn mang tính thủ công, quy mô nhỏ, thiếu đầu tư cho mẫu mã và chưa đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường.

Nhận diện những hạn chế đó, khuyến công Gia Lai đã xác định rõ hướng đi cho giai đoạn 2025 - 2030, từ đó khắc phục hạn chế và gia tăng hiệu quả công tác bình chọn. Cụ thể, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền

để lan tỏa giá trị và ý nghĩa của chương trình bình chọn. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở, hiệp hội ngành hàng để hướng dẫn các cơ sở lập hồ sơ, hoàn thiện sản phẩm; tập trung hỗ trợ những mặt hàng có tiềm năng xuất sắc trong cải tiến công nghệ, nâng cấp bao bì, nhãn mác và xúc tiến thương mại bài bản.

Gia Lai cũng sẽ ưu tiên hỗ trợ các cơ sở sản xuất không chỉ “đạt chuẩn” mà còn “vượt chuẩn”, hướng đến việc tạo ra những sản phẩm có sức cạnh

tranh ở quy mô khu vực, quốc gia và quốc tế. Điều này đồng nghĩa với việc đầu tư chiều sâu vào công nghệ, áp dụng tiêu chuẩn chất lượng cao, khai thác câu chuyện văn hóa bản sắc để gia tăng giá trị sản phẩm. Địa phương tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm công nghiệp nông thôn. Mục tiêu là để sản phẩm của Gia Lai không chỉ đứng vững trong nước mà còn có cơ hội ghi dấu ấn ở các thị trường lớn. ■

Từ tiềm năng chưa được khai thác đúng mức, nhiều sản phẩm nông sản miền núi Bắc Trung Bộ đang được kiến tạo lại hành trình đi vào chuỗi giá trị, hướng tới thị trường hiện đại và bền vững.

➤ BẢO NGỌC

Từ bản làng đến chuỗi giá trị

Tại diễn đàn “Kết nối sản xuất và tiêu thụ nông sản các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ” diễn ra sáng 6/8/2025 tại tỉnh Nghệ An, PGS.TS Lê Quốc Doanh - Chủ tịch Hội Làm vườn Việt Nam - cho biết, khu vực đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Bắc Trung Bộ là vùng đất giàu tiềm năng nông nghiệp với lợi thế địa hình, khí hậu đặc trưng. Tuy nhiên, sản xuất nông sản tại đây vẫn chưa theo hướng hàng hóa, nhỏ lẻ và manh mún, đặc biệt là các sản phẩm của đồng bào dân tộc thiểu số.

“Giấc mơ” về một nền nông nghiệp xanh, đặc sản có thương hiệu vùng miền và chuỗi giá trị khép kín vẫn đang nằm trong những bước khởi đầu tiên.

Điểm sáng là nhiều địa phương đã chủ động quy hoạch và lựa chọn cây trồng phù hợp. Nhiều khu vực đồng bào dân

Đánh thức “giấc mơ” nông sản vùng cao



Diễn đàn “Kết nối sản xuất và tiêu thụ nông sản các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ” gợi mở giải pháp nâng cao giá trị cho sản phẩm vùng dân tộc thiểu số

tộc thiểu số tại Nghệ An, Quảng Bình... đã phát triển được vùng nguyên liệu dứa, cam, bưởi, chè theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP. Tuy nhiên, theo ông Nguyễn Văn Đệ - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An - phần lớn các mô hình liên kết còn rời rạc, thiếu doanh nghiệp dẫn dắt và chưa hình thành được các chuỗi giá trị bài bản.

Cần một “người dẫn đường” cho nông sản vùng dân tộc thiểu số

Tại diễn đàn, các đại biểu nhấn mạnh một thực tế rằng: các sản phẩm nông sản vùng

miền núi vốn gắn liền với đời sống sinh kế của đồng bào dân tộc thiểu số vẫn đang gặp khó ở khâu đầu ra.

Ông Phạm Đức Toàn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên - chỉ ra rằng, nhiều sản phẩm của bà con dân tộc thiểu số chưa đảm bảo sản lượng, chất lượng và thiếu sự ổn định cần thiết để kết nối với hệ thống phân phối. Tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, thiếu chứng nhận, không đồng đều về mẫu mã khiến doanh nghiệp khó ký hợp đồng dài hạn. Do đó, cần xây dựng được các vùng trồng tập trung, có diện tích đủ lớn

để thu hút doanh nghiệp đến đầu tư.

TS Đinh Cao Khuê - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao (DOVECO) - thông tin, DOVECO là doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu nông sản lớn, với các nhà máy hiện diện ở nhiều địa phương như Ninh Bình, Gia Lai, Sơn La. Nếu có thể đặt nhà máy tại Nghệ An - trung tâm vùng Bắc Trung Bộ, thì mỗi năm đơn vị có thể thu mua dứa từ 30.000 - 40.000 ha, tạo động lực lớn cho người dân mở rộng diện tích và đầu tư sản xuất.

Điều đáng nói là phần lớn nông sản miền núi đều mang trong mình câu chuyện bản sắc, văn hóa. Chè cổ thụ, gạo nếp nương, mắc ca, cam sành... không chỉ là sản phẩm nông nghiệp, mà còn là biểu trưng cho lối sống, tập quán và thiên nhiên vùng cao. Đó là một lợi thế vô giá nếu được gắn với thương hiệu và đầu tư bài bản.

PGS.TS Lê Quốc Doanh khẳng định, muốn “giấc mơ” nông sản vùng đồng bào dân tộc thiểu số trở thành hiện thực, cần đặt mục tiêu rõ ràng: Sản phẩm phải có quy mô, có chất lượng, có chuỗi và có thương hiệu.

Điều này đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ từ các bên: Nhà nước hỗ trợ quy hoạch và hạ tầng; nhà khoa học tư vấn kỹ thuật, giống, quy trình; doanh nghiệp tham gia bao tiêu và xây dựng thương hiệu. Đặc biệt, chính đồng bào dân tộc thiểu số phải là chủ thể sản xuất, chuyển đổi tư duy từ “làm nông” sang “kinh tế nông nghiệp”.

Các chuyên gia tại diễn đàn cũng ghi nhận đề xuất cần có cơ chế hỗ trợ riêng cho sản phẩm miền núi, ưu tiên xúc tiến thương mại, xây dựng bộ nhận diện thương hiệu sản phẩm vùng đồng bào thiểu số và đào tạo kỹ năng sản xuất theo chuẩn cho nông dân. ■

Vùng chè Hưng Khánh, Lào Cai đang hồi sinh mạnh mẽ nhờ sản xuất an toàn, liên kết chuỗi giá trị và xây dựng thương hiệu chè đạt OCOP 4 sao, mang lại sinh kế ổn định cho bà con.

➤ LAN PHƯƠNG

Đẩy mạnh liên kết chuỗi

Nằm trên vùng núi cao có khí hậu và thổ nhưỡng lý tưởng, xã Hưng Khánh (tỉnh Lào Cai) được xem là một trong những “vựa chè sạch” của miền Bắc. Những năm gần đây, địa phương này đã bước vào một hành trình phát triển nông nghiệp bài bản và bền vững, với cây chè làm trụ cột.

Với quyết tâm nâng tầm cây chè, người dân và chính quyền xã Hưng Khánh đã chủ động chuyển từ sản xuất nhỏ lẻ sang mô hình hợp tác liên kết. Tiêu biểu là Hợp tác xã (HTX) chè Khe Năm, được thành lập và hoạt động theo cơ chế “cùng trồng, cùng làm, cùng hưởng lợi”, quy tụ trên 100 hộ nông dân tham gia chuỗi.

HTX tổ chức lại vùng nguyên liệu, xây dựng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP,

Chuỗi liên kết nâng tầm thương hiệu chè Hưng Khánh

tiến tới hữu cơ. Vùng nguyên liệu gần 60 ha chè được quy hoạch tập trung, kiểm soát đồng bộ từ khâu chăm sóc, thu hái đến sơ chế, chế biến. Nhờ liên kết với doanh nghiệp, HTX được hỗ trợ máy sao chè, máy vò chè hiện đại, đảm bảo năng suất chế biến lên đến 1 tấn chè tươi/ngày.

Mỗi ha chè hiện đạt sản lượng 9 - 10 tấn búp tươi/năm, cho thu nhập bình quân trên 200 triệu đồng/ha/năm. Với mô hình liên kết chặt chẽ, sản phẩm chè của người dân không còn cảnh “được mùa mất giá”, mà có đầu ra ổn định, được bao tiêu bởi doanh nghiệp uy tín, tạo ra vòng tuần hoàn kinh tế khép kín cho bà con vùng cao.

Xây dựng thương hiệu chè, mở rộng thị trường

Không dừng lại ở sản xuất, vùng chè Hưng Khánh chú trọng mạnh mẽ vào xây dựng thương hiệu. Hai dòng sản phẩm chủ lực là “Trà Bát Tiên Hưng Khánh” và “Chè xanh Hưng Khánh” của HTX đã được cấp sao OCOP, trong đó có một sản phẩm đạt chuẩn 4 sao cấp tỉnh.



Chè Hưng Khánh là một trong những sản phẩm tiêu biểu của Lào Cai

Song song với đó, HTX đã chủ động đăng ký mã số, mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc, bao bì nhãn mác chuyên nghiệp. Giá bán ra thị trường từ 150.000 - 250.000 đồng/kg chè thành phẩm, cao gấp 2 - 3 lần so với sản phẩm chưa có thương hiệu. HTX cũng có kế hoạch mở rộng kênh phân phối lên các sàn thương mại điện tử, các hội chợ cấp vùng và cấp quốc gia.

Đặc biệt, nhờ sự đồng hành của ngành khoa học - công nghệ và các viện nghiên cứu nông nghiệp, người dân xã Hưng Khánh được tập huấn kỹ thuật sản xuất chè theo hướng hữu cơ, bảo vệ môi trường và đảm bảo sức khỏe lâu dài. Tháng 7/2024, một số hộ dân tiêu biểu đã tham gia dự án thí điểm chè hữu cơ, với thu nhập gần 100 triệu đồng mỗi năm/hộ từ riêng chè búp tươi.

Đây là tiền đề để xã mở rộng mô hình sản xuất nông nghiệp xanh, không chỉ hướng đến tăng trưởng kinh tế mà còn bảo tồn môi trường và phát triển bền vững.

Toàn bộ thành viên HTX chè Khe Năm đều là người dân tộc thiểu số (Tày, Dao, Nùng...) sinh sống lâu đời tại vùng đồi chè Hưng Khánh. Trước đây, nhiều người sống trong cảnh kinh tế khó khăn, thiếu đất sản xuất hiệu quả, phải rời quê mưu sinh. Nhưng nhờ cây chè, chuỗi liên kết và thương hiệu, cuộc sống đã đổi khác rõ rệt.

Hiện nay, mỗi hộ trồng chè có thể thu nhập ổn định từ 80 - 100 triệu đồng mỗi năm, nhiều hộ đạt tới 150 - 200 triệu đồng. Tỷ lệ lao động bỏ quê giảm hẳn, lớp trẻ quay trở lại quê nhà tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản. HTX cũng tạo thêm việc làm cho lao động nữ tại chỗ trong khâu chế biến, đóng gói chè.

Không chỉ đơn thuần là cây trồng, cây chè đang trở thành biểu tượng kinh tế - văn hóa mới cho Hưng Khánh. Mỗi búp chè xanh mang trong mình giấc mơ thay đổi cuộc đời của người vùng cao: Được sống bằng chính mảnh đất quê hương mình, với sản phẩm mang tên bản làng, góp mặt trên bản đồ nông sản quốc gia. ■

Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ đề xuất các chính sách đột phá cho nghiên cứu, phát triển và tạo thị trường cho sản phẩm công nghệ chiến lược.

➤ **NGA NGUYỄN**

Ông Hoàng Anh Tú - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học kỹ thuật và Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) - cho biết, thời gian qua, Bộ đã phối hợp với các bộ, ngành tổ chức khảo sát, làm việc với các doanh nghiệp, viện, trường lớn trong cả nước để xác định công nghệ chiến lược cụ thể, quy mô đầu tư và khả năng tham gia phát triển công nghệ chiến lược của các đơn vị.

Đồng thời, bộ thông báo rộng rãi kế hoạch tài trợ đề tài phát triển công nghệ chiến lược trên cổng thông tin của Quỹ Nafosted và Cổng sáng kiến quốc gia để kêu gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký tham gia nghiên cứu, phát triển công nghệ chiến lược; tái cơ cấu toàn diện Quỹ Nafosted để rút gọn quy trình, nâng cao hiệu quả phân bổ kinh phí cho công nghệ chiến lược...

Cũng theo ông Hoàng Anh Tú, một trong những nhiệm vụ trọng tâm trước mắt là việc xác định các sản phẩm công nghệ chiến lược cụ thể để tập trung nguồn lực triển khai. Quyết định 1131/QĐ-TTg ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ đã xác định 11 nhóm công nghệ và 35 nhóm sản phẩm chiến lược.

"Trong tháng 8 này, Bộ KH&CN sẽ trình Thủ tướng Chính phủ để xác định 3 sản phẩm công nghệ chiến lược cần ưu tiên triển khai phục vụ ngay phát triển kinh tế - xã hội" - ông Hoàng Anh Tú cho hay.

Mục tiêu của việc lựa chọn 3 sản phẩm này không chỉ là tạo ra sản phẩm, mà còn để triển khai làm mẫu, rút kinh nghiệm, truyền cảm hứng và khẳng định Việt Nam hoàn toàn có thể làm chủ công nghệ, đặc biệt là công nghệ chiến lược.

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 3 sản phẩm công nghệ chiến lược này, Bộ KH&CN sẽ trình ban hành kế hoạch triển khai chi tiết cho từng sản phẩm tiên phong. Trong đó, sẽ làm rõ đầu ra, lộ trình cụ thể, nguồn lực tài chính, các cơ chế đặc thù, hỗ trợ

Đề xuất chính sách đột phá cho công nghệ chiến lược

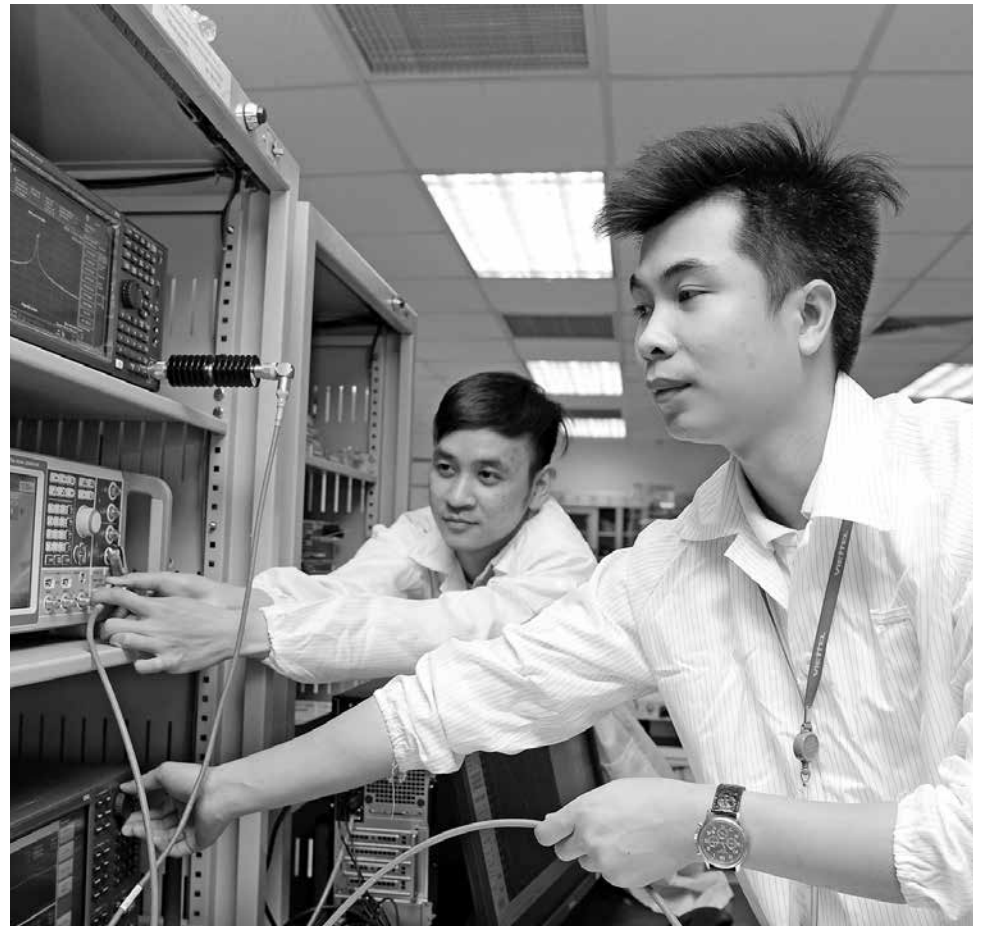
đầu vào, đầu ra cho toàn bộ quá trình nghiên cứu, phát triển và thương mại hóa, với mục tiêu là các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ phải đưa ra được thị trường, phải thương mại hóa được.

Bộ KH&CN cũng đang xây dựng Đề án quốc gia phát triển công nghệ chiến lược đến năm 2030. Trong đó, sẽ xác định rõ các ngành công nghiệp chiến lược, kết nối các công nghệ chiến lược với các ngành công nghiệp chiến lược, gắn các chính sách về thể chế, hạ tầng và nhân lực. Đồng thời sẽ đề xuất các chính sách đột phá cho nghiên cứu, phát triển và tạo thị trường cho công nghệ công nghệ chiến lược, các sản phẩm công nghệ chiến lược và công nghệ chiến lược.

Cùng với đó, một đề án về hạ tầng trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm cũng đang được xây dựng, dự kiến sẽ đầu tư tập trung vào 7-10 phòng thí nghiệm trọng điểm đặt tại các viện, trường, doanh nghiệp, với mục tiêu là dùng chung theo mô hình mở, hợp tác công tư, cho phép các bên đều có thể tiếp cận và sử dụng.

Bộ KH&CN sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp công nghệ chiến lược. Đối với 11 nhóm công nghệ chiến lược và 35 sản phẩm công nghệ chiến lược sẽ phân cấp cho các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai các sản phẩm và các công nghệ chiến lược. Từng bước hình thành các cụm công nghệ chiến lược tại địa phương, tập trung vào một số công nghệ chủ lực theo lợi thế vùng với cơ chế đặc thù về đầu tư, về đất đai, tài chính và nhân lực.

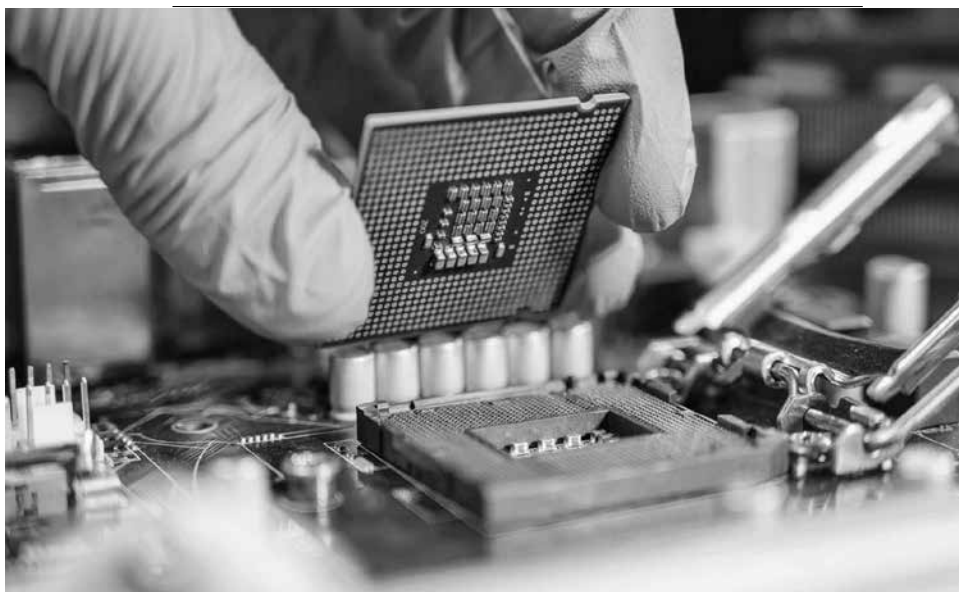
Đồng thời, triển khai các chương trình, các giải pháp khác như: Truyền thông về phát triển công nghệ chiến lược, nâng cao nhận thức xã hội để đưa vào các sản phẩm công nghệ chiến lược của Việt Nam ra quốc tế; gắn kết khối doanh nghiệp tư nhân với phát triển công nghệ và công nghệ chiến lược. ■





Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ

Ảnh: Quỳnh Nga

Đề án về hạ tầng trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm cũng đang được xây dựng, dự kiến sẽ đầu tư tập trung vào 7-10 phòng thí nghiệm trọng điểm đặt tại các viện, trường, doanh nghiệp, với mục tiêu là dùng chung theo mô hình mở, hợp tác công tư...



Ảnh minh họa

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VÙNG TÀU
DO TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM SỞ HỮU

1. Cổ phần bán đấu giá:	Cổ phần CTCP Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông Vùng Tàu
2. Địa chỉ Công ty:	Số 12G1 Ngõ Đức Kế, Phường Tam Thắng, TP. Hồ Chí Minh
3. Điện thoại:	0254 381 8888 Fax: 0254 385 2115
4. Ngành nghề kinh doanh chính:	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, xây dựng công trình điện đến 35KV; xây dựng công trình đường ống cấp thoát nước; xây dựng công trình thông tin liên lạc và bưu chính viễn thông. Mã ngành: 4290
5. Vốn điều lệ thực góp:	5.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phần bán đấu giá:	200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ
7. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
8. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
9. Giá khởi điểm:	142.599 đồng/cổ phần (Một trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm chín mươi chín đồng/cổ phần)
10. Tổ chức tư vấn:	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
11. Điều kiện tham dự đấu giá:	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn thông Vùng Tàu do SHS ban hành.
12. Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Trụ sở chính và các chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
13. Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Từ 12/8/2025 đến hết 15h30 ngày 3/9/2025 (Sáng: 8h30 - 12h00; chiều: 13h00 - 17h30 các ngày làm việc) tại "Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc".
14. Địa điểm, thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá:	Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu chậm nhất 16h00 ngày 8/9/2025 tại "Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc".
15. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:	- Địa điểm: CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội Số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội - Thời gian: 10h00 ngày 10/9/2025
16. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần:	Từ ngày 11/9/2025 đến ngày 17/9/2025 tại "Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc".

Thông tin chi tiết về doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá cổ phần tham khảo tại Địa điểm đăng ký và đặt cọc; các website: www.shs.com.vn; www.vnpt.com.vn.



Lãnh đạo PV GAS tặng quà chúc mừng tập thể PV GAS NCSP về mốc vận chuyển an toàn 110 tỷ m³ khí

Ngày 5/8/2025, hệ thống khí Nam Côn Sơn do Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn (PV GAS NCSP) đại diện Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) quản lý và vận hành đã đạt cột mốc vận chuyển an toàn 110 tỷ m³ khí.

PV GAS NCSP vận chuyển an toàn 110 tỷ m³ khí

> PHUONG MY

25 năm vận hành an toàn

Sau khi nhận được báo cáo của PV GAS NCSP về đạt mốc 110 tỷ m³ khí, Tổng giám đốc PV GAS Phạm Văn Phong đã có thư chúc mừng, đồng thời cử đại diện Ban lãnh đạo gồm có đồng chí Triệu Quốc Tuấn - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, thành viên Hội đồng quản trị (HDQT); đồng chí Hoàng Trọng Dũng - Phó Tổng giám đốc, cùng đại diện lãnh đạo các ban PV GAS về thăm, chúc mừng và động viên tập thể cán bộ, nhân viên PV GAS NCSP nhân sự kiện này. Tiếp và làm việc với đoàn, phía PV GAS NCSP có đồng chí Bùi Tiến Dũng - Bí thư Chi bộ - Giám đốc đơn vị, cùng Ban lãnh đạo, Công đoàn, Đoàn thanh niên, đại diện các phòng, ban cùng tham gia.

Tại buổi làm việc, đồng chí Bùi Tiến Dũng - đã báo cáo với đoàn về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh 7 tháng đầu năm 2025, dự kiến 5 tháng cuối năm, cùng một số thành tựu nổi bật trong quá trình 25 năm xây dựng và phát triển cũng như kế hoạch trong giai đoạn 5 năm tới.

7 tháng đầu năm 2025, trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn do biến động thị trường và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng kỹ thuật - an toàn, đơn vị vẫn duy trì ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu. Tổng sản lượng khí tiếp nhận, vận chuyển và giao lại thành công



Lãnh đạo PV GAS làm việc với các kỹ sư PV GAS NCSP tại phòng điều khiển Nhà máy Xử lý khí Nam Côn Sơn

hơn 851,1 triệu m³ khí, đạt 108,1% kế hoạch 7 tháng đầu năm; độ tin cậy đạt 100%; thực hiện hiệu quả công tác bảo dưỡng, sửa chữa bảo đảm tiến độ và chất lượng kỹ thuật.

Các hoạt động an toàn - sức khỏe - môi trường, ứng phó sự cố và phòng chống thiên tai tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ. Năm 2025 là năm đánh dấu 25 năm thành lập Hợp doanh Đường ống Khí Nam Côn Sơn. Theo đó, PV GAS NCSP đã không ngừng nâng cao năng lực quản lý, đầu tư bài bản cho hệ thống, duy trì độ tin cậy vận hành cao và đảm bảo tuyệt đối các tiêu chí về an toàn - môi trường. Duy trì vận hành liên tục với độ tin cậy của hệ thống đạt mức 99,99%; năm 2011 và năm 2013, NCSP tiếp tục nâng công suất nhà máy lên mức 21 triệu và 22 triệu m³ khí/ngày đêm. Tháng 7/2017, điểm giao nhận khí thứ hai cũng đã được đưa vào vận hành, góp

Đây là một cột mốc quan trọng khẳng định năng lực quản lý vận hành của PV GAS NCSP, sự phối hợp hiệu quả giữa các bên trong hợp doanh và đặc biệt là sự lãnh đạo quyết liệt, sát sao của Ban lãnh đạo PV GAS.

phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn khí Nam Côn Sơn; về công tác tiếp nhận các chủ khí mới liên tục được mở rộng, từ Chủ Khí Lô 06.1 (năm 2002), Rồng Đồi thuộc Lô 11.2 (năm 2006), Chim Sáo thuộc Lô 12W (năm 2011), Hải Thạch và Mộc Tinh thuộc Lô 05-1&05-3 (năm 2013), Phong Lan Đại thuộc Lô 06.1 (năm 2018). Trong thời gian tới, khí từ mỏ Thiên Nga - Hải Âu thuộc Lô 12/11 cũng sẽ gia nhập hệ thống vận chuyển khí Nam Côn Sơn.

Đóng góp bền vững cho cộng đồng

Bên cạnh thành tích sản xuất kinh doanh, PV GAS NCSP cũng để lại nhiều dấu ấn trong hoạt

động vì cộng đồng. Các chương trình an sinh xã hội do đơn vị thực hiện trong suốt thời gian qua đã lan tỏa mạnh mẽ giá trị nhân văn, thông qua các hoạt động thiện nguyện, bảo vệ môi trường, chăm lo thiếu nhi, các gia đình khó khăn vượt lên trong cuộc sống,... Từ ngày thành lập đến nay, đơn vị đã liên tục tài trợ cho các chương trình an sinh xã hội với tổng trị giá lên tới 7,5 triệu USD.

Ông Bùi Tiến Dũng nhấn mạnh, thành công của PV GAS NCSP hôm nay có được chính là sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), Ban lãnh đạo PV GAS, là sự hợp tác tốt

đẹp của các đối tác trong hợp doanh, sự hỗ trợ giúp đỡ của chính quyền địa phương, sự kề vai sát cánh, không ngại gian khó, đồng lòng của tập thể lãnh đạo và người lao động đơn vị qua các thời kỳ, PV GAS NCSP từng bước tự hoàn thiện mình, nỗ lực để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Hướng đến giai đoạn phát triển mới, lãnh đạo PV GAS NCSP khẳng định, đơn vị sẽ tiếp tục phát huy năng lực, sẵn sàng nhận những nhiệm vụ lớn hơn, đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững PV GAS.

Thay mặt lãnh đạo PV GAS, đồng chí Triệu Quốc Tuấn - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, thành viên HDQT gửi lời chúc mừng tới tập thể PV GAS NCSP về việc đạt cột mốc vận chuyển an toàn 110 tỷ m³ khí, ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp thiết thực của đơn vị đối với PV GAS. Đồng chí tin rằng, PV GAS NCSP sẽ tiếp tục phát huy hơn nữa những giá trị cốt lõi và bản sắc văn hóa của người lao động đơn vị để vượt qua mọi khó khăn thử thách, tiếp tục nâng cao năng suất lao động và hiệu quả vận hành.

Tại phòng điều khiển Nhà máy Xử lý khí Nam Côn Sơn, Đoàn lãnh đạo PV GAS đã gặp gỡ, động viên cán bộ công nhân viên, chia sẻ niềm vui và trao tặng những phần quà chúc mừng tập thể đơn vị với thành công ở dấu ấn mới. Cột mốc này không chỉ là niềm tự hào mà còn là nguồn động lực to lớn để PV GAS NCSP tiếp tục vững bước trên hành trình đóng góp cho sự phát triển bền vững của PV GAS cũng như ngành năng lượng khí Việt Nam. ■



THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CTCP XÂY LẬP VÀ DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN KIÊN GIANG
DO TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM SỞ HỮU

1. Cổ phần bán đấu giá:	Cổ phần CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang
2. Địa chỉ Công ty:	67A Nguyễn Bình Khiêm, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang, Việt Nam
3. Điện thoại:	077.3866 558 Fax:
4. Ngành nghề kinh doanh chính:	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế kỹ thuật chuyên ngành thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông, kiến trúc; Giám sát kỹ thuật và hoàn thiện công trình xây dựng; Giám sát thi công công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông; Giám sát lắp đặt các công trình điện, thiết bị điện, trạm biến áp. Mã ngành: 7110
5. Vốn điều lệ thực góp:	5.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phần bán đấu giá:	20.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ
7. Mệnh giá:	100.000 đồng/cổ phần (Một trăm nghìn đồng/cổ phần)
8. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
9. Giá khởi điểm:	576.725 đồng/cổ phần (Năm trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng/cổ phần)
10. Tổ chức tư vấn:	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
11. Điều kiện tham dự đấu giá:	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang do SHS ban hành.
12. Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Trụ Sở chính và các chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
13. Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Từ 11/8/2025 đến hết 15h30 ngày 29/8/2025 (Sáng: 8h30 - 12h00; chiều: 13h00 – 17h30 các ngày làm việc) tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
14. Địa điểm, thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá:	Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu chậm nhất 16h00 ngày 5/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
15. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:	- Địa điểm: CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội - Thời gian: 09h00 ngày 9/9/2025
16. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần:	Từ ngày 10/9/2025 đến ngày 16/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.

Thông tin chi tiết về doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá cổ phần tham khảo tại Địa điểm đăng ký và đặt cọc; các website: www.shs.com.vn; www.vnpt.com.vn; www.kas.vn.



THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CTCP PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG
DO TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM SỞ HỮU

1. Cổ phần bán đấu giá:	Cổ phần CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung
2. Địa chỉ Công ty:	Số 267 Quốc Lộ 9, Phường Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị
3. Điện thoại:	0353 859 333 Fax:
4. Ngành nghề kinh doanh chính:	Xây dựng công trình công ích. Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi; các công trình bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin gồm: Xây lắp mạng cáp ngoại vi, xây lắp các thiết bị bưu chính viễn thông và phụ trợ; cáp quang, vi ba, các hệ thống chuyên mạch, hệ thống dây dẫn công suất, hệ thống điện AC, DC, xây dựng vô trạm; xây dựng các cột ăng ten, xây dựng đường dây và trạm điện trung và hạ thế. Mã ngành: 4220
5. Vốn điều lệ thực góp:	5.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phần bán đấu giá:	14.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 28,8% vốn điều lệ
7. Mệnh giá:	100.000 đồng/cổ phần (Một trăm nghìn đồng/cổ phần)
8. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
9. Giá khởi điểm:	275.255 đồng/cổ phần (Hai trăm bảy mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng/cổ phần)
10. Tổ chức tư vấn:	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
11. Điều kiện tham dự đấu giá:	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung do SHS ban hành.
12. Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Trụ Sở chính và các chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
13. Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Từ 11/8/2025 đến hết 15h30 ngày 29/8/2025 (Sáng: 8h30 - 12h00; chiều: 13h00 – 17h30 các ngày làm việc) tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
14. Địa điểm, thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá:	Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu chậm nhất 16h00 ngày 5/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
15. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:	- Địa điểm: CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội - Thời gian: 13h00 ngày 9/9/2025
16. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần:	Từ ngày 10/9/2025 đến ngày 16/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.

Thông tin chi tiết về doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá cổ phần tham khảo tại Địa điểm đăng ký và đặt cọc; các website: www.shs.com.vn; www.vnpt.com.vn.



THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CTCP XÂY LẬP BƯU ĐIỆN MIỀN TRUNG
DO TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM SỞ HỮU

1. Cổ phần bán đấu giá:	Cổ phần CTCP Xây lắp Bưu điện Miền Trung
2. Địa chỉ Công ty:	50B Nguyễn Du, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
3. Điện thoại:	0236 374 5555 Fax: 0236 386 3669
4. Ngành nghề kinh doanh chính:	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình chuyên ngành, công nghiệp và dân dụng; Xây dựng các công trình chuyên ngành bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học, thông gió, điều hòa và cấp thoát nước; Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng và trang trí nội, ngoại thất; Xây dựng nền móng công trình, kết cấu hạ tầng các công trình cầu đường, sân bay bến cảng, đê điều, đường dây và trạm biến thế điện, cột ăng ten. Mã ngành: 4290
5. Vốn điều lệ thực góp:	9.987.660.000 đồng
6. Số lượng cổ phần bán đấu giá:	150.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,02% vốn điều lệ
7. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
8. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
9. Giá khởi điểm:	44.638 đồng/cổ phần (Bốn mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi tám đồng/cổ phần)
10. Tổ chức tư vấn:	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
11. Điều kiện tham dự đấu giá:	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Xây lắp Bưu điện Miền Trung do SHS ban hành.
12. Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Trụ Sở chính và các chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
13. Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Từ 11/8/2025 đến hết 15h30 ngày 29/8/2025 (Sáng: 8h30 - 12h00; chiều: 13h00 – 17h30 các ngày làm việc) tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
14. Địa điểm, thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá:	Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu chậm nhất 16h00 ngày 5/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
15. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:	- Địa điểm: CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội - Thời gian: 14h30 ngày 9/9/2025
16. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần:	Từ ngày 10/9/2025 đến ngày 16/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.

Thông tin chi tiết về doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá cổ phần tham khảo tại Địa điểm đăng ký và đặt cọc; các website: www.shs.com.vn; www.vnpt.com.vn.



THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN
CTCP THIẾT KẾ VIỄN THÔNG TIN HỌC ĐÀ NẴNG
DO TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM SỞ HỮU

1. Cổ phần bán đấu giá:	Cổ phần CTCP Thiết kế Viễn thông Tin học Đà Nẵng
2. Địa chỉ Công ty:	40 Lê Lợi, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
3. Điện thoại:	0236 374 5555 Fax: 0236 386 3669
4. Ngành nghề kinh doanh chính:	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Mã ngành: 7110
5. Vốn điều lệ thực góp:	7.000.000.000 đồng
6. Số lượng cổ phần bán đấu giá:	95.871 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,7% vốn điều lệ
7. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
8. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
9. Giá khởi điểm:	194.045 đồng/cổ phần (Một trăm chín mươi bốn nghìn không trăm bốn mươi lăm đồng/cổ phần)
10. Tổ chức tư vấn:	CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
11. Điều kiện tham dự đấu giá:	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần CTCP Thiết kế Viễn thông Tin học Đà Nẵng do SHS ban hành.
12. Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Trụ Sở chính và các chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)
13. Thời gian làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc:	Từ 11/8/2025 đến hết 15h30 ngày 29/8/2025 (Sáng: 8h30 - 12h00; chiều: 13h00 – 17h30 các ngày làm việc) tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
14. Địa điểm, thời gian nộp phiếu tham dự đấu giá:	Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu chậm nhất 16h00 ngày 5/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.
15. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá:	- Địa điểm: CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội - Thời gian: 16h00 ngày 9/9/2025
16. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần:	Từ ngày 10/9/2025 đến ngày 16/9/2025 tại “Địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc”.

Thông tin chi tiết về doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá cổ phần tham khảo tại Địa điểm đăng ký và đặt cọc; các website: www.shs.com.vn; www.vnpt.com.vn.